|  |  |
| --- | --- |
| BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  **QUỸ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**  Số: 02 /QĐ-HĐQL | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2013* |

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Lĩnh vực ưu tiên, tiêu chí lựa chọn cho vay ưu đãi đầu tư bảo vệ môi trường của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam 2013**

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 35/2008/QĐ-TTg ngày 03 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 93/2003/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2008 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn thực hiện chế độ quản lý tài chính đối với Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2031/QĐ-BTNMT ngày 13 tháng 10 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Lĩnh vực ưu tiên, tiêu chí lựa chọn cho vay ưu đãi đầu tư bảo vệ môi trường của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam năm 2013.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Giám đốc Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như điều 3;  - Bộ trưởng Nguyễn Minh Quang (để báo cáo);  - Các ủy viên HĐQL Quỹ;  - Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính;  - Ban Kiểm soát Quỹ BVMTVN;  - Lưu: VT, TD | **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ**  **CHỦ TỊCH**  **Bùi Cách Tuyến** |

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  **QUỸ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2013* |

## Lĩnh vực ưu tiên, tiêu chí lựa chọn cho vay ưu đãi đầu tư bảo vệ môi trường của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam năm 2013

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-HQL ngày tháng năm 2013của Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam)*

|  |
| --- |
| **I. Lĩnh vực ưu tiên (xếp theo thứ tự ưu tiên)** |
| 1. Xử lý chất thải công nghiệp (khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp). 2. Xử lý nước thải, khí thải ( các đơn vị thuộc QĐ 64, nhà máy, xí nghiệp và làng nghề). 3. Xử lý rác thải sinh hoạt. 4. Triển khai công nghệ sạch, thân thiện môi trường, tiết kiệm năng lượng, sản xuất các sản phẩm bảo vệ môi trường. 5. Xã hội hóa thu gom rác thải. |

**II. Tiêu chí lựa chọn**

Việc cho các dự án vay ưu đãi đầu tư bảo vệ môi trường được xem xét dựa trên các tiêu chí dưới đây:

1. Tính cấp thiết và hiệu quả bảo vệ môi trường;
2. Quy mô và tính đặc thù;
3. Tính kinh tế, khả năng trả nợ;
4. Tính nhân rộng, bền vững;
5. Ưu thế áp dụng công nghệ tiên tiến phù hợp, đặc biệt là công nghệ trong nước;
6. Phục vụ trực tiếp các chính sách của Nhà nước về bảo vệ môi trường.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ**  **CHỦ TỊCH**  **Bùi Cách Tuyến** |